TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 104/2022/KDTM-ST.
Ngày 26-9-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Thải**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Công**.

2. Ông **Phan Phú Hiển**.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông **Chiêm Tiền Quí Nhân –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân *tham gia phiên tòa*: Ông **Trương Hoài Ninh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2022/TLST-KDTM ngày 02 tháng 12 năm 2022, về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 399/2022/QĐXXST-KDTM ngày 16 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 285/2022/QĐST-KDTM ngày 06/9/2022, giữa:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP ĐT**,
Địa chỉ: Số 194 , phường T, quận H, Thành phố N. Địa chỉ liên lạc: Số 300-302 phường B, quận T, Thành phố H.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc T đại diện ủy quyền theo giấy ủy quyền số 39/BTN ngày 10/01/2022. (Có mặt).

2. *Bị đơn*: **Công ty TNHH TM và DV XNK Vải GKA**,
Địa chỉ: Số 1/13, phường N, Quận M, Thành phố H.
Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Mậu Hoàng H – Giám đốc, đại diện theo pháp luật. (Vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nguyễn Mậu Hoàng H**, sinh năm 1991,

2. Bà **Dương Ngọc C,** sinh năm 1991,
Cùng địa chỉ: Số 13A3, phường H, Quận M, Thành phố H. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai, Ngân hàng TMCP ĐT (gọi tắt là BI) có bà Nguyễn Ngọc T đại diện ủy quyền, trình bày: Ngày 16/4/2021, BI Chi nhánh Bình Tân và Công ty TNHH TM và DV XNK Vải GKA (gọi tắt là công ty GKA) đã ký hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/14444153/HĐTD với các nội dung chính như sau: Hạn mức tín dụng được cấp 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng), mục đích vay là bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C; với thời hạn cấp hạn mức là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng với lãi suất vay theo quy định tại từng hợp đồng tín dụng cụ thể.

Đến ngày 20/4/2021, BI và công ty GKA có hợp đồng tín dụng cụ thể số 01/2021/14444153/HĐTD, theo đó công ty GKA yêu cầu được vay số tiền 6.400.000.000 đồng và đến ngày 22/4/2021 đã được BI giải ngân số tiền trên theo số hiệu tài khoản tiền vay số 14982000148203, với thời hạn vay là 162 ngày, ngày giải ngân là 22/4/2021 và ngày đáo hạn là ngày 01/10/2021, lãi suất vay trong hạn là 7,5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Để đảm bảo cho khoản vay, ông Nguyễn Mậu Hoàng Hvà bà Dương Ngọc C đã thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số 2791 HTP, ấp 6, xã PX, huyện NB, Thành phố H (số cũ: 83/1 ấp 6, xã PX) có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 504956, số vào sổ cấp GCN: CS 04568 ngày 03/7/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2021/13682379/HĐBĐ ngày 17/4/2021 đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định.

Trong quá trình sử dụng vốn vay, kể từ ngày 01/6/2021, công ty GKA đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho BI. Tính đến ngày 26/9/2022, công ty GKA còn nợ BI tổng số tiền 7.325.150.685 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 6.400.000.000 đồng; lãi trong hạn 687.780.822 đồng và lãi quá hạn 237.369.863 đồng.

Do đó, BI yêu cầu buộc công GKA phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, lãi quá hạn và phí phạt phát sinh tạm tính đến ngày 26/9/2022 là 7.325.150.685 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng) theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/14444153/HĐTD ngày 16/4/2021 và hợp đồng tín dụng cụ thể số 01/2021/14444153/HĐTD ngày 20/4/2021 đã ký kết cho đến khi công ty GKA thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với BI. Buộc công ty GKA phải tiếp tục trả

nợ cho BI số tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Ngày 15/6/2022, BI có đơn tự nguyện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu: nếu công ty GKA không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán thì phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số 2791 HTP, ấp 6, xã PX, huyện NB, Thành phố H (số cũ: 83/1 ấp 6, xã PX) có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 504956, số vào sổ cấp GCN: CS 04568 ngày 03/7/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp mà ông H và bà C đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho BI và yêu cầu trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ nợ cho BI thì công ty GKA phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho BI cho đến khi tất toán toàn bộ nợ vay.

Công ty GKA với ông Nguyễn Mậu Hoàng H và bà Dương Ngọc C đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ lần thứ hai, yêu cầu có mặt để Tòa án tiến hành xét xử giải quyết việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa công ty GKA với BI nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên toà hôm nay:

Ngân hàng TMCP ĐT (gọi tắt là BI) có bà Nguyễn Ngọc T đại diện ủy quyền yêu cầu buộc Công ty TNHH TM và DV XNK Vải GKA (gọi tắt là công ty GKA) phải trả tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến hết ngày 26/9/2022 là 7.325.150.685 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng), gồm nợ gốc là 6.400.000.000 đồng; lãi trong hạn 687.780.822 đồng và lãi quá hạn 237.369.863 đồng, trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, công ty GKA vẫn phải tiếp tục chịu số tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho BI.

BI rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu: nếu công ty GKA không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán thì phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số 2791 HTP, ấp 6, xã PX, huyện NB, Thành phố H (số cũ: 83/1 ấp 6, xã PX) có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 504956, số vào sổ cấp GCN: CS 04568 ngày 03/7/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp mà ông H và bà C đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho BI và yêu cầu trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ nợ cho BI thì công ty GKA phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho BI cho đến khi tất toán toàn bộ nợ vay.

Công ty GKA với ông Nguyễn Mậu Hoàng H và bà Dương Ngọc C đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ lần thứ hai, yêu cầu có mặt để Tòa án tiến hành

xét xử giải quyết việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa công ty GKA với BI nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm xét xử, Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật như thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng; Tiến hành xác minh thu thập chứng cứ; Thông báo và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đúng theo quy định, tuy nhiên về thời hạn xét xử có chậm hơn so với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án đúng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, tuân thủ đúng pháp luật; Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng pháp luật.

Về nội dung: Công ty GKA đã vay của BI số tiền 6.400.000.000 đồng (Sáu tỷ bốn trăm triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/14444153/HĐTD ngày 16/4/2021 và hợp đồng tín dụng cụ thể số 01/2021/14444153/HĐTD ngày 20/4/2021. Trong quá trình sử dụng vốn vay, công ty GKA đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ nên BI yêu cầu công ty GKA phải trả tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến hết ngày 26/9/2022 là 7.325.150.685 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng), gồm nợ gốc là 6.400.000.000 đồng; lãi trong hạn 687.780.822 đồng và lãi quá hạn 237.369.863 đồng, trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, công ty GKA vẫn phải tiếp tục chịu số tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho BI là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của BI.

BI rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu: nếu công ty GKA không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán thì yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm do ông H và bà C đã thế chấp để thu hồi nợ vay và nếu số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ thì công ty GKA phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho BI cho đến khi tất toán toàn bộ nợ vay, việc rút lại một phần yêu cầu trên là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này của BI.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Quan hệ pháp luật trong vụ án này là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, nơi thực hiện hợp đồng tại quận Bình Tân, theo quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng

dân sự, thì vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về nội dung: Ngân hàng TMCP ĐT (gọi tắt là BI) và Công ty TNHH TM và DV XNK Vải GKA (gọi tắt là công ty GKA) ký hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/14444153/HĐTD ngày 16/4/2021 và hợp đồng tín dụng cụ thể số 01/2021/14444153/HĐTD ngày 20/4/2021, theo đó công ty GKA đã vay của BI số tiền 6.400.000.000 đồng với thời hạn vay là 162 ngày, ngày giải ngân là 22/4/2021 và ngày đáo hạn là ngày 01/10/2021, lãi suất vay trong hạn là 7,5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Công ty GKA đã được BI giải ngân số tiền trên theo số hiệu tài khoản tiền vay số 14982000148203. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, công ty GKA đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên BI đã khởi kiện yêu cầu công ty GKA phải thanh toán nợ theo quy định.

Qua yêu cầu khởi kiện của BI buộc công ty GKA phải thanh toán số tiền vay còn nợ là 7.325.150.685 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng) và tự nguyện rút lại một phần yêu cầu đối với yêu cầu: nếu công ty GKA không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán thì yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm do ông H và bà C đã thế chấp để thu hồi nợ vay và nếu số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ thì công ty GKA phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho BI cho đến khi tất toán toàn bộ nợ vay, Hội đồng xét xử, xét thấy:

[2.1]. Theo hợp đồng tín dụng cụ thể số 01/2021/14444153/HĐTD ngày 20/4/2021, công ty GKA có đề nghị BI cho rút số tiền vay là 6.400.000.000 đồng và đã được BI giải ngân số tiền trên vào ngày 22/4/2021 theo yêu cầu của công ty GKA. Từ các chứng cứ nói trên, có cơ sở xác định công ty GKA được BI cấp hạn mức cho vay theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/14444153/HĐTD ngày 16/4/2021 đã được ký giữa đôi bên với số tiền 6.400.000.000 đồng.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, công ty GKA đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho BI. Theo bảng tính chi tiết dư nợ gốc và lãi của công ty GKA do BI cung cấp thì tính đến hết ngày 26/9/2022, công ty GKA còn nợ tổng số tiền là 7.325.150.685 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng), gồm nợ gốc là 6.400.000.000 đồng; lãi trong hạn 687.780.822 đồng và lãi quá hạn 237.369.863 đồng.

Do đó, yêu cầu của BI về việc buộc công ty GKA phải trả tổng số tiền còn nợ là 7.325.150.685 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng), trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật và công ty GKA vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho BI, là có căn cứ, nên chấp nhận.

[2.2]. Ngày 15/6/2022, BI có đơn xin rút lại một phần yêu cầu đối với yêu cầu: nếu công ty GKA không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán thì phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số 2791 HTP, ấp 6, xã PX, huyện NB, Thành phố H (số cũ: 83/1 ấp 6, xã PX) có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 504956, số vào sổ cấp GCN: CS 04568 ngày 03/7/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp mà ông H và bà C đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho BI và yêu cầu trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ nợ cho BI thì công ty GKA phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho BI cho đến khi tất toán toàn bộ nợ vay. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu trên là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật, nên đình chỉ yêu cầu này của BI theo quy định của pháp luật.

[3]. Công ty GKA với ông Nguyễn Mậu Hoàng H và bà Dương Ngọc C đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ lần thứ hai, yêu cầu có mặt để Tòa án tiến hành xét xử giải quyết việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa công ty GKA với BI nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt công ty GKA; Ông H và bà C.

[4]. Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của BI, buộc công ty GKA phải trả tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 26/9/2022 là 7.325.150.685 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng), trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Công ty GKA tiếp tục chịu tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho BI và đình chỉ phần yêu cầu đối với yêu cầu: nếu công ty GKA không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán thì yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm do ông Hưng và bà Cẩm đã thế chấp để thu hồi nợ vay và nếu số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ thì công ty GKA phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho BI cho đến khi tất toán toàn bộ nợ vay của BI. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tại phiên Tòa là có căn cứ và cũng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 3 Điều 144 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì: công ty GKA chịu trách nhiệm trả tiền cho BI nên phải chịu án phí trên số tiền phải trả là 7.325.150.685 đồng. Số tiền án phí là 115.325.150,685 đồng = 115.325.151 đồng. Công ty GKA phải chịu án phí là 115.325.151 đồng.

BI không phải chịu án phí KDTMST. Hoàn trả cho BI số tiền tạm ứng án phí là 57.344.000 đồng theo biên lai thu số 0032963 ngày 01/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 146; Điều 147; Điều 203; Điều 217; Điều 218; Điều 220; Điều 227; Điều 228; Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của UBTVQH.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐT.

1.1. Buộc Công ty TNHH TM và DV XNK Vải GKA phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐT tổng số tiền còn nợ là 7.325.150.685 đồng (Bảy tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng), gồm nợ gốc là 6.400.000.000 đồng; lãi trong hạn 687.780.822 đồng và lãi quá hạn 237.369.863 đồng, trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Công ty TNHH TM và DV XNK Vải GKA phải tiếp tục chịu tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng cụ thể số 01/2021/14444153/HĐTD ngày 20/4/2021 kể từ ngày 27/9/2022 đến khi hoàn tất việc thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP ĐT.

Đôi bên thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu của Ngân hàng TMCP ĐT đối với yêu cầu: Nếu công ty GKA không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán thì phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số 2791 HTP, ấp 6, xã PX, huyện NB, Thành phố H (số cũ: 83/1 ấp 6, xã PX) có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 504956, số vào sổ cấp GCN: CS 04568 ngày 03/7/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp mà ông H và bà C đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho BI và yêu cầu trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ nợ cho BI thì công ty GKA phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho BI cho đến khi tất toán toàn bộ nợ vay.

3. Án phí KDTMST: Công ty TNHH TM và DV XNK Vải GKA phải chịu số tiền án phí là 115.325.151 đồng (Một trăm mười lăm triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn một trăm năm mươi mốt đồng).

Ngân hàng TMCP ĐT không phải chịu án phí KDTMST. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP ĐT số tiền tạm ứng án phí là 57.344.000 đồng (Năm mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu số 0032963 ngày 01/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại địa phương. Đối với yêu cầu khởi kiện do đương sự rút đã được đình chỉ, đương sự được kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại địa phương.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích quy định về quyền yêu cầu thi hành án cho các đương sự).

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Bình Tân;
- CC THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; VP (Nhân).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)
Nguyễn Thành Thải